TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 08-01-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thành Công

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đức Quynh

Ông Trần Minh Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Thương - Thẩm tra viên của Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà*:** Bà Thiều Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 đối với:

Bị cáo Trần Văn H**,** sinh ngày 25/3/1968 tại Nam Định; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá:10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11 tháng 8 năm 2020 đến ngày 14 tháng 8 năm 2020 chuyển tạm giam; Có mặt.

- *Người bào chữa*: Bà Trần Thị Bình – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào hồi 14 giờ, ngày 11 tháng 8 năm 2020 Lê Văn M đến nhà Trần Văn H ở tổ dân phố T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Nam Đinh với mục đích mượn địa điểm nhà H để sử dụng ma túy. M có mang theo một gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (M khai là heroin mua về để sử dụng). Khi đến nhà H, M gọi cửa, H ra mở cửa và hiểu ý M đến nhà mình để sử dụng heroin nên H đồng ý. Lúc này M lấy một gói heroin ra và ngồi ở phòng khách để sử dụng. Sau khi sử dụng heroin xong M đưa cho H số tiền 50.000 (năm mươi nghìn đồng). H

đồng ý và cầm số tiền trên của M rồi để trên mặt bàn uống nước. Ngay sau đó tổ công tác điều tra tổng hợp cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm có: Một gói giấy bạc màu trắng, có dính chất bột dạng cục màu trắng; số tiền 100.000 đồng.

Kết luận giám định số 877/GĐKTHS ngày 13/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột màu trắng bám dính trên 01 mảnh giấy bạc trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Khối lượng mẫu không xác định được khối lượng. Có tìm thấy thành phần các chất gồm: 6-MAM, Morphine và Codeine trong mẫu nước tiểu được niêm phong gửi giám định.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS-ML ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị Trần Văn H phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là 02 năm tù.

Bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Dó đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn H: Lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma túy; lời khai của người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại nhà Trần Văn H ở tổ dân phố T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Nam Định tổ công tác điều tra tổng hợp cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc phát hiện bắt quả tang Trần Văn H có hành vi cho Lê Văn M, sinh năm 1962, trú tại thôn H, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy mục đích để lấy số tiền 50.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Văn H đã phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ. Hành vi có địa điểm cho người khác mượn hoặc thuê địa điểm mà biết là họ dùng địa điểm đó không phải để họ sử dụng chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu của họ về sử dụng chất ma túy thì phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy vậy trong quá trình hỏi tại phiên toà, bị cáo khai báo quanh co, không thành khẩn, không thừa nhận hành vi đồng ý cho Lê Văn M sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị áo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng là tiền M đưa cho H để được sử dụng ma tuý tại nhà H. Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau khi giám định. Trả lại cho bị cáo số tiền 50.000 đồng bị thu giữ khi khám nhà bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 256; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 8 năm 2020.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. Tich thu tiêu huỷ 01 phong bì thư bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau khi giám định. Trả lại cho bị cáo Trần Văn H số tiền 50.000 đồng.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo H phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thành Công

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Bị cáo;
- Uỷ ban ND thị trấn M;
- Lưu HS, VP.